

PHỤ LỤC II
Các nguồn ô nhiễm

(Kèm theo Báo cáo số 270/BC-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang)

Bảng 1. Danh mục các đô thị
(tiêu chí phân loại theo quy định hiện hành)

STT	Tên đô thị	Địa chỉ	Mật độ dân số (người/km ²)	Lượng nước thải sinh hoạt phát sinh (m ³ /ngày đêm)	Hệ thống xử lý nước thải tập trung (Số lượng: m ³ /ngày đêm)	Tỷ lệ nước thải sinh hoạt được xử lý tại hệ thống xử lý nước thải tập trung (%)	Tỷ lệ nước thải sinh hoạt được xử lý tại chỗ theo quy chuẩn kỹ thuật môi trường (%)	Kết quả quan trắc
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I	Đô thị loại I	An Giang	273.165	58.767	9.521,48	9.521,48/58.767 = 16,2% ⁽¹⁾		
1	Thành phố Long Xuyên		273.165					
II	Đô thị loại II	An Giang	101.592	23.417	5.000	5.000/23.417 = 21,35%		
1	Thành phố Châu Đốc		101.592					
III	Đô thị loại III	An Giang	172.419	14.091				
1	Thị xã Tân Châu		172.419					
IV	Đô thị loại IV	An Giang	312.851	23.022				
1	Đô thị Tịnh Biên (bao gồm thị trấn Nhà Bàng, thị trấn Chi Lăng và 11 xã)		108.458					
2	Thị trấn Phú Mỹ		20.058	2.401,8				
3	Thị trấn Núi Sập		17.623					

STT	Tên đô thị	Địa chỉ	Mật độ dân số (người/km ²)	Lượng nước thải sinh hoạt phát sinh (m ³ /ngày đêm)	Hệ thống xử lý nước thải tập trung (Số lượng: m ³ /ngày đêm)	Tỷ lệ nước thải sinh hoạt được xử lý tại hệ thống xử lý nước thải tập trung (%)	Tỷ lệ nước thải sinh hoạt được xử lý tại chỗ theo quy chuẩn kỹ thuật môi trường (%)	Kết quả quan trắc
4	Đô thị Tri Tôn		34.341					
5	Đô thị Cái Dầu		52.520	158,52				
6	Đô thị An Châu		43.276	2.302,6				
7	Đô thị Chợ Mới		36.575					
V	Đô thị loại V	An Giang	180.618	31.945				
1	Thị trấn An Phú		9.788	704				
2	Thị trấn Long Bình		9.413	602,8				
3	Thị trấn Chợ Vàm		13.744	1.645,8				
4	Đô thị Vĩnh Thanh Trung		29.464	51,12				
5	Đô thị Vĩnh Bình		10.193	902				
6	Đô thị Cô Tô		10.564					
7	Thị trấn Ba Chúc		29.836					
8	Thị trấn Phú Hòa		11.857					
9	Thị trấn Óc Eo		14.755					
10	Thị trấn Mỹ Luông		13.542					
11	Đô thị Hội An		17.998					
12	Đô thị Đa Phước		9.464					

Bảng 2. Danh mục các khu kinh tế trên địa bàn

TT	Tên khu kinh tế (năm thành lập)	Địa chỉ	Diện tích (ha)	Tình trạng hoạt động (đang xây dựng/đang hoạt động)	Các cơ sở đang hoạt động trong KKT	Cơ sở đang hoạt động	Tỷ lệ lấp đầy (%)	Hệ thống thu gom nước mưa (có/không)	Xử lý nước thải			Xử lý khí thải		Tổng lượng CTR phát sinh			Công trình phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường	Tỷ lệ cây xanh
									Tổng lượng nước thải phát sinh (thực tế) (m ³ /ngđ)	Công suất thiết kế của HTXLNT (m ³ /ngđ)	Hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục (ghi rõ thông số)	Lượng khí thải phát sinh (m ³ /giờ)	Hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục (ghi rõ thông số)	Sinh hoạt (tấn/năm)	Công nghiệp thông thường (kg/năm)	Nguy hại (kg/năm)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
Khu kinh tế cửa khẩu An Giang																		
1		Thị trấn Tịnh Biên, huyện Tịnh Biên	57,4	Đang hoạt động	KCN Xuân Tô	01 (kinh doanh dịch vụ)	38,86	Có	Không đáng kể	Chưa xây dựng (dự kiến xây dựng với công suất thiết kế 1.500 m ³ /ngày đêm)	Chưa	Chưa phát sinh	Chưa	Không đáng kể	Không đáng kể	Không đáng kể	Dự kiến là hồ sự cố	16,03
					Khu kinh doanh dịch vụ													
2		Thị trấn Tịnh Biên, huyện Tịnh Biên	10,9	Đang hoạt động	- Khu Thương mại Tịnh Biên	04	100	Có	Qua các đợt quan trắc không phát sinh chất thải	Chưa có HTXLNT	Chưa	Không phát sinh	Không	Không đáng kể	Không	Không đáng kể	Không	11

[illegible]

TT	Tên khu kinh tế (năm thành lập)	Địa chỉ	Diện tích (ha)	Tình trạng hoạt động (đang xây dựng/đang hoạt động)	Các cơ sở đang hoạt động trong KKT	Cơ sở đang hoạt động	Tỷ lệ lấp đầy (%)	Hệ thống thu gom nước mưa (có/không)	Xử lý nước thải			Xử lý khí thải		Tổng lượng CTR phát sinh			Công trình phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường	Tỷ lệ cây xanh
									Tổng lượng nước thải phát sinh (thực tế) (m³/ngđ)	Công suất thiết kế của HTXLNT (m³/ngđ)	Hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục (ghi rõ thông số)	Lượng khí thải phát sinh (m³/giờ)	Hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục (ghi rõ thông số)	Sinh hoạt (tấn/năm)	Công nghiệp thông thường (kg/năm)	Nguy hại (kg/năm)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
					dịch vụ													
5		Thị trấn Tỉnh Biên, huyện Tỉnh Biên	1,12	-	Công ty CP Sản xuất Thương mại Xuất nhập khẩu Hòa Thắng	Hoạt động kinh doanh, dịch vụ	-	Không	Không có số liệu do doanh nghiệp chưa xác định được khối lượng phát sinh	Không	Không	Không phát sinh	Không	Không có số liệu do doanh nghiệp chưa xác định được khối lượng phát sinh	Không có số liệu do doanh nghiệp chưa xác định được khối lượng phát sinh	Không có số liệu do doanh nghiệp chưa xác định được khối lượng phát sinh	Không	-
6		Thị trấn Tỉnh Biên, huyện Tỉnh Biên	3,32	-	Công ty TNHH Đầu tư Đông Dương	Hoạt động kinh doanh, dịch vụ	-	Có	Không có số liệu do doanh nghiệp chưa xác định được khối lượng phát sinh	15	Không	Không phát sinh	Không	Không có số liệu do doanh nghiệp chưa xác định được khối lượng phát sinh	Không có số liệu do doanh nghiệp chưa xác định được khối lượng phát sinh	Không có số liệu do doanh nghiệp chưa xác định được khối lượng phát sinh	Không	-
7		Thị trấn Tỉnh Biên, huyện Tỉnh Biên	0,226	-	Công ty TNHH Một thành viên Nguyễn Việt	Hoạt động kinh doanh, dịch vụ	-	Có	Không có số liệu do doanh nghiệp chưa xác định được khối lượng phát sinh	-	Không	Không phát sinh	Không	Không có số liệu do doanh nghiệp chưa xác định được khối lượng	Không có số liệu do doanh nghiệp chưa xác định được	Không có số liệu do doanh nghiệp chưa xác định được khối lượng	Không	-

TT	Tên khu kinh tế (năm thành lập)	Địa chỉ	Diện tích (ha)	Tình trạng hoạt động (đang xây dựng/đang hoạt động)	Các cơ sở đang hoạt động trong KKT	Cơ sở đang hoạt động	Tỷ lệ lấp đầy (%)	Hệ thống thu gom nước mưa (có/không)	Xử lý nước thải			Xử lý khí thải		Tổng lượng CTR phát sinh			Công trình phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường	Tỷ lệ cây xanh
									Tổng lượng nước thải phát sinh (thực tế) (m ³ /ngđ)	Công suất thiết kế của HTXLNT (m ³ /ngđ)	Hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục (ghi rõ thông số)	Lượng khí thải phát sinh (m ³ /giờ)	Hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục (ghi rõ thông số)	Sinh hoạt (tấn/năm)	Công nghiệp thông thường (kg/năm)	Nguy hại (kg/năm)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
					Nghĩa									phát sinh	khối lượng phát sinh	phát sinh		
8		Thị trấn Tịnh Biên, huyện Tịnh Biên	0,55	-	Công ty TNHH MTV DV Quốc Thông	Hoạt động kinh doanh, dịch vụ	-	Có	Không có số liệu do doanh nghiệp chưa xác định được khối lượng phát sinh	-	Không	Không phát sinh	Không	Không có số liệu do doanh nghiệp chưa xác định được khối lượng phát sinh	Không có số liệu do doanh nghiệp chưa xác định được khối lượng phát sinh	Không có số liệu do doanh nghiệp chưa xác định được khối lượng phát sinh	Không	-
9		Thị trấn Tịnh Biên, huyện Tịnh Biên	0,37	-	Công ty TNHH Thiên Thiên Phú	Hoạt động kinh doanh, dịch vụ	-	Không	Không có số liệu do doanh nghiệp chưa xác định được khối lượng phát sinh	Không	Không	Không phát sinh	Không	Không có số liệu do doanh nghiệp chưa xác định được khối lượng phát sinh	Không có số liệu do doanh nghiệp chưa xác định được khối lượng phát sinh	Không có số liệu do doanh nghiệp chưa xác định được khối lượng phát sinh	Không	-
10		Thị trấn Long Bình,	0,6	-	- Công ty TNHH TM Đức Thành	Hoạt động kinh doanh,	-	Có	Không có số liệu do doanh nghiệp chưa xác	Không	Không	Không phát sinh	Không	01	6.000	Không phát sinh	Không	-

TT	Tên khu kinh tế (năm thành lập)	Địa chỉ	Diện tích (ha)	Tình trạng hoạt động (đang xây dựng/đang hoạt động)	Các cơ sở đang hoạt động trong KKT	Cơ sở đang hoạt động	Tỷ lệ lấp đầy (%)	Hệ thống thu gom nước mưa (có/không)	Xử lý nước thải			Xử lý khí thải		Tổng lượng CTR phát sinh			Công trình phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường	Tỷ lệ cây xanh
									Tổng lượng nước thải phát sinh (thực tế) (m ³ /ngđ)	Công suất thiết kế của HTXLNT (m ³ /ngđ)	Hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục (ghi rõ thông số)	Lượng khí thải phát sinh (m ³ /giờ)	Hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục (ghi rõ thông số)	Sinh hoạt (tấn/năm)	Công nghiệp thông thường (kg/năm)	Nguy hại (kg/năm)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
		huyện An Phú			Long Bình	dịch vụ			định được khối lượng phát sinh									
11		Thị trấn Long Bình, huyện An Phú	1,54	-	Công ty TNHH MTV Ngân Ý An Phú	Hoạt động kinh doanh, dịch vụ	-	Có	Không có số liệu do doanh nghiệp chưa xác định được khối lượng phát sinh	Không	Không	Không phát sinh	Không	02	1.200	Không phát sinh	Không	-
12		Thị trấn Long Bình, huyện An Phú	02	-	Công ty TNHH TM DV Xuất nhập khẩu Dương Lan	Hoạt động kinh doanh, dịch vụ	-	Có	35	60	Không thuộc đối tượng thực hiện	Không phát sinh	Không	25,2	Không phát sinh	Không phát sinh	Không	4,43
13		Thị trấn Long Bình, huyện An Phú	1,85	-	Công ty TNHH MTV Huỳnh Kim Mỹ	Hoạt động kinh doanh, dịch vụ	-	Có	Không có số liệu do doanh nghiệp chưa xác định được khối lượng phát sinh	Không	Không	Không phát sinh	Không	Không có số liệu do doanh nghiệp chưa xác định được khối lượng phát sinh	Không có số liệu do doanh nghiệp chưa xác định được khối lượng	Không có số liệu do doanh nghiệp chưa xác định được khối lượng phát sinh	Không	8,45

TT	Tên khu kinh tế (năm thành lập)	Địa chỉ	Diện tích (ha)	Tình trạng hoạt động (đang xây dựng/đang hoạt động)	Các cơ sở đang hoạt động trong KKT	Cơ sở đang hoạt động	Tỷ lệ lấp đầy (%)	Hệ thống thu gom nước mưa (có/không)	Xử lý nước thải			Xử lý khí thải		Tổng lượng CTR phát sinh			Công trình phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường	Tỷ lệ cây xanh
									Tổng lượng nước thải phát sinh (thực tế) (m³/ngđ)	Công suất thiết kế của HTXLNT (m³/ngđ)	Hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục (ghi rõ thông số)	Lượng khí thải phát sinh (m³/giờ)	Hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục (ghi rõ thông số)	Sinh hoạt (tấn/năm)	Công nghiệp thông thường (kg/năm)	Nguy hại (kg/năm)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
															phát sinh			
14		Thị trấn Long Bình, huyện An Phú	3,03	-	Công ty TNHH Thương mại Hải Thịnh Phát	Hoạt động kinh doanh, dịch vụ	-	Có	Không có số liệu do doanh nghiệp chưa xác định được khối lượng phát sinh	20	Không thuộc đối tượng thực hiện	Không phát sinh	Không	Không có số liệu do doanh nghiệp chưa xác định được khối lượng phát sinh	Không có số liệu do doanh nghiệp chưa xác định được khối lượng phát sinh	Không có số liệu do doanh nghiệp chưa xác định được khối lượng phát sinh	Không	12,78

Bảng 3. Danh mục các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung (viết tắt là KCN) không thuộc khu kinh tế

TT	Tên KCN đang hoạt động	Địa chỉ	Diện tích (ha)	Tên chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng	Số lượng cơ sở đang hoạt động trong KCN	Tỷ lệ lấp đầy (%)	Hệ thống thu gom nước mưa (có/không)	Xử lý nước thải			Tổng lượng CTR phát sinh			Công trình phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường	Tỷ lệ cây xanh
								Tổng lượng nước thải phát sinh (thực tế) (m ³ /ngđ)	Công suất thiết kế của HTXLNT (m ³ /ngđ)	Hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục (ghi rõ thông số)	Sinh hoạt (tấn/năm)	Công nghiệp thông thường (kg/năm)	Nguy hại (kg/năm)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
1	Bình Hòa	Xã Bình Hòa, huyện Châu Thành	131,75 55	Ban Quản lý Khu kinh tế	20	98,9	Có	1.231	2.000	Lưu lượng (đầu vào và đầu ra), nhiệt độ, pH, TSS, COD, amonia	123.483	3.031.408	445.551	Hồ sự cố đối với nước thải	4,82
2	Bình Long	Xã Bình Long, huyện Châu Phú	30,57	Ban Quản lý Khu kinh tế	10	98,4	Có	1.108	4.000	Lưu lượng (đầu vào và đầu ra), nhiệt độ, pH, TSS, COD, amonia	102,64	4.670.749	1.212,87	Hồ sự cố đối với nước thải	19,1

		Tân		Phú Tân											
7	CCN Lương An Trà	Xã Lương An Trà, huyện Tri Tôn	35,52	Ban Quản lý Dự án ĐT&XD huyện Tri Tôn	3	62	-	-	-	-	-	-	-	-	-
8	CCN Vĩnh Bình	Xã Vĩnh Bình, huyện Châu Thành	50	Cty TNHH MTV Lương thực Vĩnh Bình	1	40	-	-	-	-	-	-	-	-	-
9	CCN Long Châu	Phường long Châu, TX Tân Châu	19,32	Cty CP Thịnh Phú An Giang	1	100	-	-	-	-	-	-	-	-	-

Ghi chú: “-” chưa có số liệu thống kê

Bảng 5. Danh mục làng nghề trên địa bàn

TT	Địa phương/Tên nghề	Địa chỉ	Kết quả bảo vệ môi trường làng nghề						Số cơ sở, hộ gia đình sản xuất trong làng nghề thuộc ngành nghề không khuyến khích phát triển/ tổng số lượng cơ sở, hộ gia đình sản xuất trong làng nghề	Các vấn đề môi trường chính
			Phương án bảo vệ môi trường (có/không)	Tổ chức tự quản (có/không)	Hạ tầng bảo vệ môi trường			Số cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quy mô hộ gia đình, cá nhân có phát sinh nước thải, khí thải phải có công trình, thiết bị xử lý chất thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường hoặc theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		
					Hệ thống thu gom nước mưa	Hệ thống thu gom nước thải và xử lý nước thải tập trung	Điểm tập kết chất thải rắn /khu xử lý chất thải rắn/phương án vận chuyển chất thải rắn đến khu xử lý chất thải rắn nằm ngoài địa bàn			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
I	Thành phố Long Xuyên									
1	Nhang Bình Đức	Phường Bình Đức	Không	Không	Không	Không	Có			Rác thải, bụi
2	Lưỡi câu Mỹ Hòa	Phường Mỹ Hòa	Không	Không	Không	Không	Có		70	Rác thải
3	Bánh tráng Mỹ Khánh	Xã Mỹ Khánh	Có	Có	Không	Không	Có	15	15	Rác thải, nước thải, bụi, khói
II	Thị xã Tân Châu									
1	Dệt thổ cẩm Châm Châu Phong	Xã Châu Phong	Có	Có	Không	Không	Có	3		
2	Tơ lụa Tân Châu	Phường	Không	Không	Không	Không	Có			

TT	Địa phương/Tên nghề	Địa chỉ	Kết quả bảo vệ môi trường làng nghề						Số cơ sở, hộ gia đình sản xuất trong làng nghề thuộc ngành nghề không khuyến khích phát triển/ tổng số lượng cơ sở, hộ gia đình sản xuất trong làng nghề	Các vấn đề môi trường chính
			Phương án bảo vệ môi trường (có/không)	Tổ chức tự quản (có/không)	Hạ tầng bảo vệ môi trường		Số cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quy mô hộ gia đình, cá nhân có phát sinh nước thải, khí thải phải có công trình, thiết bị xử lý chất thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường hoặc theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh			
					Hệ thống thu gom nước mưa	Hệ thống thu gom nước thải và xử lý nước thải tập trung		Điểm tập kết chất thải rắn /khu xử lý chất thải rắn/phương án vận chuyển chất thải rắn đến khu xử lý chất thải rắn nằm ngoài địa bàn		
		Long Hưng								
III	Huyện Châu Thành									
1	Rập chuột An Châu	Thị trấn An Châu	Không	Không	Không	Không	Có			
2	May mùng mền Bình Hòa	Xã Bình Hòa	Có	Có	Không	Không	Có	26		
3	Lợp lươn Cần Đăng	Xã Cần Đăng	Có	Có	Không	Không	Có	236		
IV	Huyện Thoại Sơn									
1	Bó chổi cọng dừa Vĩnh Chánh	Xã Vĩnh Chánh	Không	Không	Không	Không	Có			
V	Huyện Châu Phú									
1	Lợp cua Mỹ Đức	Xã Mỹ Đức	Có	Có	Không	Không	Có	12		
VI	Huyện Phú Tân									
1	Rèn Phú Mỹ	Thị trấn Phú Mỹ	Có	Có	Không	Không	Có	66	Tiếng ồn	

TT	Địa phương/Tên nghề	Địa chỉ	Kết quả bảo vệ môi trường làng nghề						Số cơ sở, hộ gia đình sản xuất trong làng nghề thuộc ngành nghề không khuyến khích phát triển/ tổng số lượng cơ sở, hộ gia đình sản xuất trong làng nghề	Các vấn đề môi trường chính
			Phương án bảo vệ môi trường (có/không)	Tổ chức tự quản (có/không)	Hạ tầng bảo vệ môi trường			Số cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quy mô hộ gia đình, cá nhân có phát sinh nước thải, khí thải phải có công trình, thiết bị xử lý chất thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường hoặc theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		
					Hệ thống thu gom nước mưa	Hệ thống thu gom nước thải và xử lý nước thải tập trung	Điểm tập kết chất thải rắn /khu xử lý chất thải rắn/phương án vận chuyển chất thải rắn đến khu xử lý chất thải rắn nằm ngoài địa bàn			
2	Bánh phồng Phú Mỹ	Thị trấn Phú Mỹ	Có	Có	Không	Không	Có	15	Nước thải sản xuất	
3	Bó chổi bông sậy Cần Nhỏ	Xã Phú Bình	Không	Không	Không	Không	Có			
VII	Huyện Tịnh Biên									
1	Dệt thổ cẩm Khmer Văn Giáo	Xã Văn Giáo	Có	Có	Không	Không	Có	63		
2	Sản xuất đường thốt nốt An Phú	Xã An Phú	Có	Có	Không	Không	Có	118		
VIII	Huyện Tri Tôn									
1	Sản xuất và chế biến đường thốt nốt Châu Lăng	Xã Châu Lăng	Không	Không	Không	Không	Có	63		
IX	Huyện Chợ Mới									
1	Đan đất Long Giang	Xã Long Giang	Có	Có	Không	Không	Có	133		
2	Đóng xuồng ghe Mỹ Hiệp	Xã Mỹ Hiệp	Có	Có	Không	Không	Có	17		

TT	Địa phương/Tên nghề	Địa chỉ	Kết quả bảo vệ môi trường làng nghề						Số cơ sở, hộ gia đình sản xuất trong làng nghề thuộc ngành nghề không khuyến khích phát triển/tổng số lượng cơ sở, hộ gia đình sản xuất trong làng nghề	Các vấn đề môi trường chính
			Phương án bảo vệ môi trường (có/không)	Tổ chức tự quản (có/không)	Hạ tầng bảo vệ môi trường			Số cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quy mô hộ gia đình, cá nhân có phát sinh nước thải, khí thải phải có công trình, thiết bị xử lý chất thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường hoặc theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		
					Hệ thống thu gom nước mưa	Hệ thống thu gom nước thải và xử lý nước thải tập trung	Điểm tập kết chất thải rắn /khu xử lý chất thải rắn/phương án vận chuyển chất thải rắn đến khu xử lý chất thải rắn nằm ngoài địa bàn			
3	Mộc gia dụng Tấn Mỹ	Xã Tấn Mỹ	Có	Có	Không	Không	Có	14		
4	Mộc Chợ Thủ	Xã Long Điền A	Có	Có	Không	Không	Có	860		
5	Mộc Mỹ Luông	Thị trấn Mỹ Luông	Có	Có	Không	Không	Có	246		
6	Chằm nón lá Hòa Bình	Xã Hòa Bình	Có	Có	Không	Không	Có	226		
7	Chằm nón lá Hội An	Xã Hội An	Có	Có	Không	Không	Có	350		
8	Dây keo Mỹ Hội Đông	Xã Mỹ Hội Đông	Có	Có	Không	Không	Có	258		
9	Mộc gia dụng Long Giang	Xã Long Giang	Không	Không	Không	Không	Có	104		
10	Lò trấu Long Điền B	Xã Long Điền B	Có	Có	Không	Không	Có	84		
11	Đan lát Mỹ An	Xã Mỹ An	Có	Có	Không	Không	Có	76		
12	Mộc Long Điền B	Xã Long Điền B	Có	Có	Không	Không	Có	68		

TT	Địa phương/Tên nghề	Địa chỉ	Kết quả bảo vệ môi trường làng nghề						Số cơ sở, hộ gia đình sản xuất trong làng nghề thuộc ngành nghề không khuyến khích phát triển/ tổng số lượng cơ sở, hộ gia đình sản xuất trong làng nghề	Các vấn đề môi trường chính
			Phương án bảo vệ môi trường (có/không)	Tổ chức tự quản (có/không)	Hạ tầng bảo vệ môi trường		Số cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quy mô hộ gia đình, cá nhân có phát sinh nước thải, khí thải phải có công trình, thiết bị xử lý chất thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường hoặc theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh			
					Hệ thống thu gom nước mưa	Hệ thống thu gom nước thải và xử lý nước thải tập trung		Điểm tập kết chất thải rắn /khu xử lý chất thải rắn/phương án vận chuyển chất thải rắn đến khu xử lý chất thải rắn nằm ngoài địa bàn		
13	Đan giỏ nylon Tấn Mỹ	Xã Tấn Mỹ	Có	Có	Không	Không	Có	52		

Bảng 6. Danh mục các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường

TT	Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường	Tên cơ sở hoạt động	Số QĐ phê duyệt báo cáo ĐTM, xác nhận bảo vệ MT; Giấy phép môi trường (nếu có)	Nước thải		Khí thải		Tổng lượng CTR phát sinh			Công trình phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường (nếu có)
				Tổng lượng nước thải phát sinh (m ³ /ngày đêm)	Hệ thống quan trắc tự động, (nếu có)	Lượng khí thải phát sinh (m ³ /giờ)	Hệ thống quan trắc tự động (nếu có)	Sinh hoạt (tấn/năm)	Công nghiệp thông thường (kg/năm)	Nguy hại (kg/năm)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Chế biến thủy sản	Phân xưởng 2 và Kho lạnh 3.000 tấn Nhà máy ĐLTS Việt An	1069/QĐ-UBND 24/4/2007	Công suất thiết kế: 1.400	-	-	-	-	-	-	-
2	Chế biến thủy sản	Nhà máy chế biến đông lạnh thủy sản xuất khẩu (Phân xưởng I)	756/QĐ-CT.UB 29/04/2004	- Công suất thiết kế: 1.000; - Lưu lượng thực tế: 30	-	-	-	-	-	-	-
3	Chế biến thủy sản	Nhà máy chế biến đông lạnh thủy sản xuất khẩu (Phân xưởng II)	153/QĐ-STNMT 12/10/2007	- Công suất thiết kế: 600; - Lưu lượng thực tế: 300	-	-	-	-	-	-	-
4	Chế biến thủy sản	Nhà máy CBTS Hòa Phát	124/QĐ-STNMT 25/9/2007	- Công suất thiết kế: 1.500 - Lưu lượng thực tế: 952	-	-	-	-	-	-	-
5	Chế biến thủy sản	Xí nghiệp đông lạnh 8	186/QĐ-STNMT 26/11/2007	- Công suất thiết kế: 1.300	-	-	-	-	-	-	-

				- Lưu lượng thực tế: 260								
6	Chế biến thủy sản	Nhà máy chế biến thủy sản An Mỹ	199/QĐ-STNMT 10/12/2007	- Công suất thiết kế: 600 - Lưu lượng thực tế: 600	-	-	-	-	-	-	-	-
7	Chế biến thủy sản	Nhà Máy CB đông lạnh Bình Long	81/QĐ-STNMT-MT 10/4/2008	- Công suất thiết kế: 400 - Lưu lượng thực tế: 100	-	-	-	-	-	-	-	-
8	Xử lý nước thải đô thị	Xây dựng hệ thống thoát nước và xử lý nước thải Tx Châu Đốc	253/QĐ-STNMT-MT 16/12/2008	- Công suất thiết kế: 5.000 - Lưu lượng thực tế: 3.702	-	-	-	-	-	-	-	-
9	Chế biến thủy sản	MR nâng công suất chế biến thủy sản của Xí nghiệp chế biến thủy sản Thuận An 1	184/QĐ-STNMT-MT 22/7/2008	- Công suất thiết kế: 450; - Lưu lượng thực tế: 250	-	-	-	-	-	-	-	-
10	Chế biến thủy sản	Dự án đầu tư XN CBTS XK Thuận An III (BS)	1261/QĐ-UBND 14/5/2007; 77/QĐ-STNMT-CCBVM 05/7/2009	- Công suất thiết kế: 1.200 - Lưu lượng thực tế: 800	-	-	-	-	-	-	-	-
11	Chế biến thủy sản	Dự án đầu tư mở rộng nhà máy đông lạnh 7 - Phân xưởng chế biến mặt hàng mới (BS)	98/QĐ-STNMT-CCBVM 21/5/2009	- Công suất thiết kế: 1.200 - Lưu lượng thực tế: 357	-	-	-	-	-	-	-	-

12	Chế biến thủy sản	Xí nghiệp đông lạnh 9	1116/QĐ-UBND ngày 07/6/2006	- Công suất thiết kế: 950 - Lưu lượng thực tế: 400	-	-	-	-	-	-	-
13	Chế biến thủy sản	Nhà máy ĐLTS Bình Minh (Sunrise Corp.)	133/QĐ-STNMT-CCBVM ngày 04/9/2009	- Công suất thiết kế: 1.200 - Lưu lượng thực tế: 150	-	-	-	-	-	-	-
14	Xử lý nước thải sinh hoạt	Hệ thống thoát nước và xử lý NT TPLX	161/QĐ-STNMT 13/9/2010	- Trạm Bình Đức: Công suất thiết kế: 10.000; Lưu lượng thực tế: 4.000. - Trạm Mỹ Hòa: Công suất thiết kế: 20.000; Lưu lượng thực tế: 5.100	-	-	-	-	-	-	-
15	Chế biến thủy sản	Nhà máy CB cá tra Fillet đông lạnh xuất khẩu	127/QĐ-STNMT-MT 30/6/2010	- Công suất thiết kế: 1.800 - Lưu lượng thực tế: 550	-	-	-	-	-	-	-
16	Sơ chế da	Cơ sở sơ chế da bò Châu Thị Nấp	05/QĐ-STNMT ngày 12/01/2015	Công suất thiết kế: 01	-	-	-	-	-	-	-
17	SX thuốc BVTV	Nhà máy thuốc BVTV Châu Thành	393/QĐ-STNMT ngày 01/12/2015	- Công suất thiết kế: 20 - Lưu lượng thực tế: 02	-	-	-	-	-	-	-

18	Xử lý chất thải rắn thông thường	Xây dựng hồ chôn lấp rác hợp vệ sinh	964/QĐ-STNMT ngày 26/9/2017	- Công suất thiết kế: 50 - Lưu lượng thực tế: 43	-	-	-	-	-	-	-
19	xử lý chất thải rắn	Nhà máy xử lý chất thải rắn Thoại Sơn	1373/QĐ-STNMT ngày 23/10/2019	- Công suất thiết kế: 15 - Lưu lượng thực tế: 04	-	-	-	-	-	-	-
20	Chế biến thủy sản	Nhà máy chế biến thủy sản Phúc Tâm Lợi	1527/QĐ-STNMT ngày 06/12/2019	- Công suất thiết kế: 100 - Lưu lượng thực tế: <100	-	-	-	-	-	-	-
21	Xử lý chất thải rắn sinh hoạt	Xây dựng ô chôn lấp hợp vệ sinh số 2 – Khu liên hợp xử lý chất thải rắn cụm Long Xuyên	553/QĐ-STNMT ngày 21/5/2020	Công suất thiết kế: 100	-	-	-	-	-	-	-
22	Chế biến thủy sản	Nhà máy chế biến thủy sản P&H An Giang (đang xây dựng)	1014/QĐ-STNMT ngày 17/9/2020	Công suất thiết kế: 800	-	-	-	-	-	-	-
23	Giết mổ	Cơ sở giết mổ gia súc - gia cầm tập trung thành phố Châu Đốc (giai đoạn 1)	1305/QĐ-STNMT ngày 23/11/2020	- Công suất thiết kế: 200 - Lưu lượng thực tế: 70	-	-	-	-	-	-	-
24	Chế biến thủy sản	“Nhà máy đông lạnh thủy sản Nam Việt – Thái Bình Dương”	2984/QĐ-CT.UB ngày 31/12/2004	- Công suất thiết kế: 1.200 - Lưu lượng thực tế: 330	-	-	-	-	-	-	-

25	Chế biến thủy sản	Nhà máy chế biến thủy sản Hưng Phúc Thịnh	1117/QĐ-UBND ngày 07/6/2006; 334/QĐ-STNMT ngày 22/3/2018	- Công suất thiết kế: 300 - Lưu lượng thực tế: 100	-	-	-	-	-	-	-
26	Sản xuất kẽm (có công đoạn xi mạ)	Xưởng gia công dây thép mạ kẽm Many	1384/QĐ-STNMT ngày 17/12/2018	Công suất thiết kế: 06	-	-	-	-	-	-	-
27	Xử lý chất thải	Nhà máy xử lý chất thải nguy hại	729/QĐ-BTNMT ngày 24/4/2014	- Công suất thiết kế: 50 - Lưu lượng thực tế: 01	-	-	-	-	-	-	-

Ghi chú:

- Theo thống kê năm 2021;

- “-”: Chưa thống kê.

PHỤ LỤC III
Quản lý chất thải và phế liệu

(Kèm theo Báo cáo số 270/BC-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang)

Bảng 1. Các cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt

TT	Tên	Địa chỉ	Giấy phép môi trường (hoặc GXN hoàn thành công trình BVMT hoặc giấy tờ tương đương)	Công nghệ xử lý chính (chôn lấp hợp vệ sinh/ không hợp vệ sinh, compost, đốt, công nghệ khác..)	Công suất (tấn/ngày)/ Phạm vi tiếp nhận CTRSH	Tình trạng hoạt động (Đang hoạt động/đã đóng cửa..)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Nhà máy xử lý chất thải rắn Thoại Sơn	Thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang	Được phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định 1373/STNMT-MT ngày 23/10/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường	Xử lý rác thải bằng công nghệ đốt	50 tấn/ngày	Đang hoạt động	
2	Nhà máy xử lý chất thải rắn Thoại Sơn	Thị trấn Mỹ Luông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang	Được phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định 869/STNMT-MT ngày 05/8/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường	Xử lý rác thải bằng công nghệ đốt	100 tấn/ngày	Chưa đưa vào hoạt động	
3	Nhà máy xử lý chất thải rắn của cty Nguyên Ngọc Hưng	Xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	Được phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định 500/STNMT-MT ngày 27/4/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường	Xử lý rác thải bằng công nghệ đốt	300 tấn/ngày	Đang xây dựng	

Bảng 2. Các cơ sở xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường

TT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Giấy phép môi trường (hoặc GXN hoàn thành công trình BVMT hoặc giấy tờ tương đương)	Công nghệ xử lý chính (chôn lấp, đốt, công nghệ khác..)	Công suất (tấn/ngày)	Phạm vi tiếp nhận CTCNTT	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
KHÔNG CÓ							

Bảng 3. Các cơ sở xử lý chất thải nguy hại

TT	Tên cơ sở	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ cơ sở sản xuất	Giấy phép môi trường (hoặc Giấy phép xử lý CTNH)	Công suất, công nghệ xử lý chất thải (gồm cả số liệu xử lý CTRSH, CTCNTT nếu có)	Vùng thu gom, tiếp nhận xử lý CTNH	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Nhà máy xử lý chất thải nguy hại thành phố Long Xuyên	Phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	Giấy phép xử lý chất thải nguy hại Mã số QLCTNH 6.080.VX cấp ngày 10/9/2019	công suất 200kg/giờ, công nghệ xử lý bằng lò đốt	Tỉnh An Giang	Đã ngưng hoạt động kể từ ngày 10/9/2022

Bảng 4. Các khu xử lý chất thải rắn trên địa bàn (nếu có)

TT	Tên	Địa chỉ	Đơn vị vận hành	Công nghệ xử lý chính (chôn lấp, compost, đốt, công nghệ khác..)	Công suất xử lý đối với từng loại CTRSH, CTRCNTT, CTNH (tấn/ngày)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Bình Hòa, huyện Châu Thành	Xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	Công ty CP Môi trường đô thị An Giang	Chôn lấp hợp vệ sinh	245 tấn/ngày	Xử lý CTRSH
2	Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Kênh 10 - thành phố Châu Đốc	Xã Vĩnh Tế, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	Công ty CP Môi trường đô thị An Giang	Chôn lấp hợp vệ sinh	140 tấn/ngày	Xử lý CTRSH
3	Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Phú Thạnh - huyện Phú Tân	Xã Phú Thạnh, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang	Công ty CP Môi trường đô thị An Giang	Chôn lấp hợp vệ sinh	200 tấn/ngày	Xử lý CTRSH

Bảng 5. Các cơ sở nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất (nếu có)

Trên địa bàn tỉnh An Giang chưa có cơ sở/doanh nghiệp nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất, chỉ có các cơ sở/doanh nghiệp nằm ngoài tỉnh làm thủ tục nhập khẩu phế liệu qua cửa khẩu Vĩnh Xương, các cơ sở/doanh nghiệp này không có bố trí kho, bãi để lưu giữ tạm thời, sau khi được thông quan bằng phương tiện xe, tàu,... và chuyển ngay về các cơ sở, nhà máy sản xuất nằm trên địa bàn ngoài tỉnh, cụ thể như sau:

TT	Tên cơ sở	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ cơ sở sản xuất	Giấy phép môi trường (hoặc Giấy xác nhận đủ điều kiện bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu)	Khối lượng phế liệu nhập khẩu theo từng nhóm phế liệu (Sắt thép, giấy, nhựa, đồng, nhôm...) (tấn)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Công ty TNHH Giấy KRAFT VINA (Nhập khẩu giấy phế liệu)	lô D-6A-CN, khu công nghiệp Mỹ Phước 3 - Phường Thới Hòa - Thị Xã Bến Cát - Bình Dương. Mã số thuế: 3700777421	102/GXN - MTNMT 21/12/2021	35.420	Chỉ làm thủ tục nhập khẩu phế liệu qua cửa khẩu Vĩnh Xương, các cơ sở/doanh nghiệp này không có bố trí kho, bãi để lưu giữ tạm thời, sau khi được thông quan bằng phương tiện
2	Công ty TNHH Thép TUNG HO Việt Nam (Nhập khẩu phế liệu sắt thép)	Khu công nghiệp Phú Mỹ II - Phường Phú Mỹ - Thị Xã Phú Mỹ - Bà Rịa - Vũng Tàu. Mã số thuế: 3500791394	14/GXN - MTNMT 22/01/2020	23.550	
3	Công ty Cổ phần giấy Minh Hưng (Nhập khẩu giấy phế liệu)	Lô H8-H9-H10-H11-H12, đường D4, khu công nghiệp Minh Hưng 3 - Phường Minh Hưng - Thị xã Chợ Thành - Bình Phước Mã số thuế: 3801106980	75/GXN - MTNMT 31/08/2020	8.050	
4	Công ty Cổ phần Thép Pomina 2 (Nhập khẩu	Khu công nghiệp Phú Mỹ 1 - Phường Phú Mỹ - Thị Xã Phú Mỹ - Bà Rịa -	166/GXN - MTNMT	4.100	

TT	Tên cơ sở	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ cơ sở sản xuất	Giấy phép môi trường (hoặc Giấy xác nhận đủ điều kiện bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu)	Khối lượng phế liệu nhập khẩu theo từng nhóm phế liệu (Sắt thép, giấy, nhựa, đồng, nhôm...) (tấn)	Ghi chú
	phế liệu sắt thép)	Vũng Tàu Mã số thuế: 3500793105	29/07/2022		xe, tàu,... và chuyển ngay về các cơ sở, nhà máy sản xuất nằm trên địa bàn ngoài tỉnh
...5	Công ty Cổ phần Thép POSCO YAMATO VINA (Nhập khẩu phế liệu sắt thép)	Đường N 1. Khu công nghiệp Phú Mỹ 2 - Phường Phú Mỹ - Thị Xã Phú Mỹ - Bà Rịa - Vũng Tàu Mã số thuế: 3501620257	51/GXN - MTNMT 03/06/2020	28.690	
6	Công ty Cổ phần TM DV Giấy Thuận An (Nhập khẩu giấy phế liệu)	Lô A, Đường Đ4, KCN Minh Hưng III - Phường Minh Hưng - Thị xã Chơn Thành - Bình Phước Mã số thuế: 3801140300	29/GXN - MTNMT 14/03/2019 67/TB - MTNMT 08/04/2022	28.930	
7	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam – VNSTEEL (Nhập khẩu phế liệu sắt thép)	Khu công nghiệp Phú Mỹ 1 - Phường Phú Mỹ - Thị Xã Phú Mỹ - Bà Rịa - Vũng Tàu Mã số thuế: 3502269994	11/GXN - MTNMT 22/01/2020 06/TB - MTNMT 14/01/2022	42.330	
8	Công ty TNHH Sản Xuất Thuận An (Nhập khẩu giấy phế liệu)	Số 259/12, Khu phố 3 - Phường Tân Định - Thị Xã Bến Cát - Bình Dương Mã số thuế: 3700245106	34/GXN - MTNMT 14/03/2019 67/TB - MTNMT 08/04/2022	4.250	

Bảng 6. Tình hình phát sinh, thu gom, xử lý chất thải trên địa bàn

TT	Loại chất thải	Khối lượng phát sinh (Tấn/ năm)	Khối lượng thu gom, vận chuyển (Tấn/năm)	Khối lượng xử lý (Tấn/năm)	Tỷ lệ chất thải phải chôn lấp/hóa rắn (%)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Toàn tỉnh						
1	Chất thải rắn sinh hoạt	419.750	328.500	328.500	78,3%	
1.1	<i>Khu vực đô thị</i>	192.355	169.360	169.360	88	
1.2	<i>Khu vực nông thôn</i>	227.395	159.140	159.140	70	
2	Chất thải rắn công nghiệp thông thường	178.947,61	31.712,04	2,52	0,016%	Lưu giữ tại cơ sở khoảng 85.338,26 tấn
2.1	<i>CTRCNTT tái sử dụng, tái chế, làm nguyên liệu sản xuất.</i>	59.012,56				
2.2	<i>Chất thải rắn công nghiệp thông thường phải tiêu hủy (đốt, chôn lấp...)</i>	2.882,23				
3	Chất thải nguy hại	1.410,71	1.407,74	1.407,74	99,79%	Lưu giữ tại cơ sở khoảng 03 tấn
4	Chất thải y tế nguy hại	478,03	374,8	103,23	100%	

PHỤ LỤC IV

Thống kê tình hình phát sinh, xử lý nước thải sinh hoạt đô thị từ loại IV trở lên trên địa bàn
(Kèm theo Báo cáo số 270/BC-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang)

STT	Lượng nước thải sinh hoạt phát sinh tại các đô thị từ loại IV trở lên (m ³ /ngày đêm)						Tổng lượng nước thải sinh hoạt đô thị từ loại IV trở lên được xử lý tại hệ thống xử lý nước thải tập trung (m ³ /ngày đêm)						Tổng lượng nước thải sinh hoạt đô thị từ loại IV trở lên được xử lý tại công trình, thiết bị xử lý chất thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường					
	Tổng số	Đô thị loại đặc biệt	Đô thị loại I	Đô thị loại II	Đô thị loại III	Đô thị loại IV	Tổng số	Đô thị loại đặc biệt	Đô thị loại I	Đô thị loại II	Đô thị loại III	Đô thị loại IV	Tổng số	Đô thị loại đặc biệt	Đô thị loại I	Đô thị loại II	Đô thị loại III	Đô thị loại IV
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
Toàn tỉnh																		
Thành phố Long Xuyên			58.767						9.521,48						-			
Thành phố Châu Đốc				23.417						5.000						-		
Thị xã Tân Châu					14.091						-						-	
Các đô thị loại IV						23.022						-						-

PHỤ LỤC V**Công tác bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học***(Kèm theo Báo cáo số 270/BC-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang)***Bảng 1. Danh mục số lượng và diện tích di sản thiên nhiên, khu bảo tồn, hành lang đa dạng sinh học, cơ sở bảo tồn**

TT	Khu bảo tồn		Di sản thiên nhiên		Hành lang đa dạng sinh học		Cơ sở bảo tồn	
	Số lượng	Diện tích	Số lượng	Diện tích	Số lượng	Diện tích	Số lượng	Diện tích
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
Khu bảo vệ cảnh quan rừng tràm Trà Sư	01	1.050						
Khu bảo vệ cảnh quan rừng tràm Tân Tuyền	01	256,39						
Khu du lịch Quốc gia Núi Sam			01	1.487				
Khu di tích lịch sử cách mạng và thắng cảnh núi nổi – Phù Sơn Tự			01	20.830				
Khu di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh cảnh Miếu Bà Chúa Xứ Bàu Mướp			01	15.000				
Tổng cộng	02	1.306,39						

Bảng 2. Danh mục loài nguy cấp quý hiếm cần ưu tiên bảo vệ

STT	Tên	Năm 2021	Năm 2022
1	Voọc Bạc Đông Dương	09	09
2	Mang Lớn	01	01
3	Tê tê Java	01	01
4	Mèo cá	06	06
5	Điêng điểng	75	75
6	Quắm cánh xanh	200	200
7	Vạc Hoa	01	01
8	Rắn hổ chúa	01	01
9	Giang sen	0	0
10	Cò quắm đầu đen	100	100
11	Cá Hô	0	0
12	Cá Tra dầu	0	0

Bảng 3. Danh mục các loài đặc hữu

TT	Tên loài
<i>Chưa thống kê</i>	

Bảng 4. Danh mục các loài bị đe dọa theo Sách đỏ Việt Nam và Danh lục đỏ của IUCN

TT	Tên loài
Khu BVCQ Rừng tràm Trà Sư	- Cò lạo Ấn Độ (<i>Mycteria leucocephala</i>) - Cò cổ rắn hay điêng điêng (<i>Anhinga melanogaster</i>).
Khu BVCQ Rừng tràm Tân Tuyên	- Cá Hồ (<i>Catlocarpio siamensis</i>). - Cá Trà sóc (<i>Probarbus jullieni</i>). - Cây Cà na (<i>Elaeocarpus hygrophilus</i>)

PHỤ LỤC VI**Hồ sơ môi trường đã phê duyệt/cấp trong năm***(Kèm theo Báo cáo số 270/BC-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang)*

TT	Tên Dự án	Lĩnh vực	Địa điểm dự án	Số Quyết định phê duyệt	Tên Cơ quan phê duyệt	Ngày ký	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
I	BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG						
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG							
1	Hạ tầng Khu tái định cư Vĩnh Xương mở rộng - Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang	Khu dân cư	Xã Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang	391/QĐ-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	11/5/2022	
2	Chọn lọc giống cá tra chất lượng cao Vĩnh Hoàn - Công ty TNHH Sản xuất giống cá tra Vĩnh Hoàn	Nuôi trồng thủy sản	Ấp Vĩnh Bường, xã Vĩnh Hòa, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang	548/QĐ-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	10/6/2022	
3	Bệnh viện Quân dân y tỉnh An Giang - Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh An Giang	Cơ sở y tế	Phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	826/QĐ-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	17/8/2022	
4	Nhà máy sản xuất, gia công giày dép các loại – Công ty TNHH Giày Ching Luh Việt Nam – Chi nhánh An Giang - Công ty TNHH Giày Ching Luh Việt Nam	Sản xuất giày dép	Lô K, KCN Bình Hòa, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	249/QĐ-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	30/3/2022	
5	Cụm công trình thủy lợi vùng cao Bảy Núi, tỉnh An Giang	Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi)	Huyện Tri Tôn và Tịnh Biên, tỉnh An Giang	1192/QĐ-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	14/11/2022	

6	Trường Mẫu giáo Tân Trung điểm chính (Tân Thạnh)	Công trình dân dụng (công trình giáo dục)	Xã Tân Trung, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang	1270/QĐ-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	01/12/2022	
7	Trường Trung học cơ sở Bình Phú	Công trình dân dụng (công trình giáo dục)	Xã Bình Phú, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	1271/QĐ-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	01/12/2022	
8	Trường Trung học cơ sở Thạnh Mỹ Tây	Công trình dân dụng (công trình giáo dục)	Xã Thạnh Mỹ Tây, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	1272/QĐ-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	01/12/2022	
9	Cải tạo, nâng cấp Trung tâm Y tế huyện Chợ Mới	Cơ sở y tế	Thị trấn Chợ Mới, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang	505/QĐ-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	03/6/2022	
10	Khai thác mỏ sét gạch ngói thuộc thị trấn An Phú, huyện An Phú, tỉnh An Giang	Khai thác khoáng sản	Thị trấn An Phú, huyện An Phú, tỉnh An Giang	925/QĐ-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	14/9/2022	
11	Mở rộng Bệnh viện Tim mạch An Giang (Giai đoạn 2)	Cơ sở y tế	Phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	976/QĐ-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	27/9/2022	
12	Khai thác cát làm vật liệu xây dựng thông thường trên sông Hậu thuộc phường Vĩnh Mỹ, thành phố Châu Đốc và xã Phú Hiệp, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang	Khai thác khoáng sản	Phường Vĩnh Mỹ, thành phố Châu Đốc và xã Phú Hiệp, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang	821/QĐ-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	16/8/2022	
13	Khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (cát sông) trên sông Hậu thuộc xã Khánh Hòa, huyện Châu Phú và	Khai thác khoáng sản	Xã Khánh Hòa, huyện Châu Phú và xã Phú Hiệp, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang	822/QĐ-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	16/8/2022	

[illegible]

1	Dự án đầu tư nhà máy ổn định chất lượng cám gạo - Công ty TNHH Wilmar Agro Việt Nam	Ổn định cám gạo	xã Long Hòa, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang	2122/GPMT-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	15/7/2022	
2	Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh An Giang - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Trung tâm điều dưỡng	phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	769/GPMT-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	03/8/2022	
3	Nhà ở xã hội - Khu dân cư bắc Hà Hoàng Hồ - Ban Quản trị Chung cư Bắc Hà Hoàng Hồ	Nhà ở xã hội	Khóm Tây Khánh 2, phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	842/GPMT-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	19/8/2022	
4	Nhà máy chế biến bột cá - Công ty TNHH SXTM&DV Hải Thuận An Giang	Chế biến bột cá	ấp Giồng Cát, xã Lương An Trà, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang	936/GPMT-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	19/9/2022	
5	Xưởng chế biến nông sản An Phú - Công ty Gấu Đồi - ông ty TNHH Nông sản Gấu Đồi	Chế biến nông sản	CCN An Phú, thị trấn An Phú, huyện An Phú, tỉnh An Giang	1004/GPMT-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	03/10/2022	
6	Bệnh viện mắt Long Xuyên - Công ty Cổ phần Bệnh viện mắt Long Xuyên	Cơ sở y tế	Phường Đông Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	1068/GPMT-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	25/10/2022	
7	Nhà máy chế biến rau quả đông lạnh xuất khẩu Foodant - Công ty TNHH Foodant	Chế biến nông sản	KCN Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	1223/GPMT-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	21/11/2022	
8	Bệnh viện Mắt - Tai Mũi Họng - Răng Hàm Mất tỉnh An Giang - Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng và Khu vực phát triển đô thị	Cơ sở y tế	Phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	1248/GPMT-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	25/11/2022	
9	Khu công nghiệp Bình Long - Giai đoạn hoạt động - Ban Quản lý Khu kinh tế	Khu công nghiệp	xã Bình Long, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	1285/GPMT-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	13/12/2022	

CẤP HUYỆN

THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC

1	Đặc sản các vùng miền Việt Nam - Du lịch - Nông nghiệp	Nhà hàng, trung tâm thương mại và các sản phẩm dịch vụ du lịch	Nguyễn Tri Phương, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc	01/GPMT-UBND	UBND thành phố Châu Đốc	19/8/2022	
2	Xây dựng mới khoa xét nghiệm và khoa giải phẫu bệnh lý thuộc Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh	Thực hiện các dịch vụ khám chữa bệnh	phường Vĩnh Mỹ, thành phố Châu Đốc	02/GPMT-UBND	UBND thành phố Châu Đốc	01/12/2022	

HUYỆN PHÚ TÂN

1	Cơ sở xay nhựa Tàn Sơn	Phế liệu	Xã Phú Thọ	519/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường	12/10/2022	
2	Cửa hàng xăng dầu Thanh Bời	KD xăng dầu	Xã Bình Thạnh Đông	537/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường	24/10/2023	
3	Nha khoa Thành Hiệp	Y tế	TT. Phú Mỹ	545/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường	27/10/2022	
4	Nha khoa Huỳnh Anh	Y tế	Xã Tân Trung	546/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường	27/10/2022	
5	Phòng khám BS Lê Quốc Huy	Y tế	TT. Phú Mỹ	646/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường	14/12/2023	

THÀNH PHỐ LONG XUYỀN

1	Phòng khám Medlatec An Giang	Y tế	Phường Mỹ Phước	25/GPMT-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Long Xuyên	10/10/2022	
2	HKD PK Đa khoa Lê Minh	Y tế	Lý Thái Tổ, TP. Long Xuyên	22/GPMT-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Long Xuyên	15/8/2022	
3	CN Công ty TNHH May Xuất khẩu Thành An – Xưởng may 1	May gia công	Phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên	37/GPMT-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Long Xuyên	24/11/2022	
4	Công ty TNHH PK Đa khoa Vạn Phúc	Y tế	Phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên	38/GPMT-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Long Xuyên	28/11/2022	
5	KDC Trung tâm QT&KT TN – MT	Khu dân cư	Phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên	39/GPMT-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Long Xuyên	01/12/2022	
6	HKD Hòa Hảo LaBo	Phòng xét nghiệm	Phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên	46/GPMT-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Long Xuyên	30/12/2022	

HUYỆN CHÂU THÀNH

1	Vùng nuôi cá tra thương phẩm - Hộ nuôi cá ao hàm Tống Hoàng Liêm	Nuôi trồng thủy sản	Thanh Nhơn, xã Bình Thạnh	Giấy phép môi trường số 01/GPMT-PTNMT ngày 29/11/2022 do Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Thành	29/11/2022	
2	Phòng khám đa khoa Tân Duy Tân I	Khám chữa bệnh	Bình Phú I, Bình Hòa	Giấy phép môi trường số 02/GPMT-PTNMT ngày 20/12/2022 do Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Thành	20/12/2022	
3	Vùng nuôi cá tra thương phẩm - Hộ nuôi cá ao hàm Tống Hoàng Liêm	Nuôi trồng thủy sản	Thanh Nhơn, xã Bình Thạnh	Giấy phép môi trường số 01/GPMT-PTNMT ngày 29/11/2022 do Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Thành	29/11/2022	
HUYỆN CHÂU PHÚ							
1	trại chăn nuôi gà lấy trứng	Môi trường	Bình Tân, Bình Mỹ	01/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	23/9/2022	
2	cơ sở sản xuất phôi nhựa- Công ty TNHH MTV nhựa Phạm Gia Phát	Môi trường	Vĩnh Phú, Vĩnh Thạnh Trung	02/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường	23/9/2022	

					huyện Châu Phú		
3	vùng nuôi cá tra thương phẩm – hộ nuôi cá ao hàm Nguyễn Văn Kha		Khánh Bình, Khánh Hòa	03/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	30/9/2022	
4	cơ sở sản xuất (phối trộn) phân bón lá, NPK, Trung vi lượng, sinh học có chất điều hòa sinh trưởng phân bón hữu cơ, phân bón hữu cơ nhiều thành phần - Chi nhánh Công Ty TNHH Thiên Phú	Môi trường	Bình Hòa, TTCD	04/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	13/10/2022	
5	chi nhánh Công ty TNHH Thương mại, dịch vụ Nam Thành Cửa hàng Nam Thành 3	Môi trường	Vĩnh Lộc, TTCD	05/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	18/11/2022	
6	Công ty TNHH Vạn Hỷ Global	Môi trường	Mỹ Thiện, Mỹ Đức	06/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú		

HUYỆN THOẠI SƠN

1	Công ty TNHH Xây xát lò sấy Hưng Việt	Xây xát, lò sấy	Xã Vọng Đông	152/GPMT-UBND	UBND huyện Thoại Sơn	19/9/2022	
---	---------------------------------------	-----------------	--------------	---------------	----------------------	-----------	--

HUYỆN CHỢ MỚI

1	Hệ thống XLNT trạm Y tế xã Long Giang	Khám chữa bệnh	Long Thạnh 2, xã Long Giang	119/GP-UBND	UBND huyện Chợ Mới	27/01/2023	
2	Hệ thống XLNT trạm Y tế xã Mỹ Hội Đông	Khám chữa bệnh	Mỹ Hội, xã Mỹ Hội Đông	120/GP-UBND	UBND huyện Chợ Mới	27/01/2023	

III | KẾ HOẠCH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC							
1	Khách sạn Yên Châu	Khách sạn	Hoàng Diệu, phường Châu Phú B	01/GXN-UBND	UBND thành phố Châu Đốc	14/01/2022	
HUYỆN AN PHÚ							
1	Dự án Bến xe khách (Dịch vụ vận tải) Thủ Tuyền	Bến xe khách	Khu kinh tế cửa khẩu Khánh Bình	171/XN-UBND	UBND huyện An Phú	01/11/2021	
2	Cơ sở VTNN Hoàng Mến	Kinh doanh vật tư nông nghiệp	Ấp Vĩnh Thành, xã Vĩnh Trường	205/XN-UBND	UBND huyện An Phú	30/12/2021	
3	Cơ sở thu mua phế liệu Nguyễn Tài Phú	Thu mua phế liệu	Ấp Hà Bao 1, xã Đa Phước	01/XN-UBND	UBND huyện An Phú	06/01/2022	
4	Khu thương mại dịch vụ Logistics Khánh Bình	Thương mại – Dịch vụ	Khu kinh tế cửa khẩu Khánh Bình	05/XN-UBND	UBND huyện An Phú	10/01/2022	
HUYỆN CHỢ MỚI							
1	Nhà máy cấp nước sinh hoạt xã Long Giang	Cấp nước sinh hoạt	Long Phú, Long Giang	101/XN-UBND	UBND huyện Chợ Mới	13/01/2022	
2	Lò sấy lúa Vinh Phát	Sấy lúa	Bình Thạnh 1, Hòa An	102/XN-UBND	UBND huyện Chợ Mới	13/01/2022	
3	Xưởng đóng tàu Bảo Thắng	Đóng mới tàu	Tân Long, Tân Mỹ	103/XN-UBND	UBND huyện Chợ Mới	13/01/2022	

PHỤ LỤC VII**Kết quả thanh, kiểm tra và xử lý vi phạm trong năm***(Kèm theo Báo cáo số 270/BC-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang)*

TT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Số tiền xử phạt vi phạm hành chính (triệu đồng) (nếu có)	Các vi phạm chính	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
CẤP TỈNH					
I	Kiểm tra theo Kế hoạch				
1	Công ty TNHH MTV Nuôi trồng thủy sản Nam Việt Bình Phú (02 Dự án: “Khu sản xuất giống cá tra 03 cấp chất lượng cao Nam Việt Bình Phú” và “Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao nuôi trồng thủy sản Bình Phú”)	19D đường Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	800	Xả nước thải vượt quy chuẩn kỹ thuật về chất thải.	
2	Công ty TNHH Phát triển Lộc Kim Chi (Dự án Khu liên hợp sản xuất giống và nuôi cá tra thương phẩm công nghệ cao xã Mỹ Phú, huyện Châu Phú)	Đường Châu Thị Tế, phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.	680	- Không có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định. - Xả nước thải vượt quy chuẩn kỹ thuật về chất thải.	
3	Vùng nuôi thủy sản Cửu Long - Công ty Cổ phần XNK Cửu Long An Giang	Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	Không	- Bố trí khu vực chứa chất thải nguy hại chưa đảm bảo theo quy định - Bố trí ao xử lý nước thải và hồ	

				chứa bùn chưa đúng theo ĐTM phê duyệt. - Xả nước thải từ ao nuôi cá số 01 trực tiếp ra nguồn tiếp nhận. - Sử dụng ao xử lý nước thải (gồm ao xử lý số 3.2, ao xử lý số 1) để thực hiện nuôi cá và nước thải được thải trực tiếp ra nguồn tiếp nhận. - Chưa có GPMT	
4	Chi nhánh Công ty TNHH Quang Khắp – Nhà máy chế biến thủy sản	Ngưng hoạt động			
5	Dự án đầu tư Nhà máy chế biến thủy sản Phúc Tâm Lợi - Công ty TNHH XNK Thủy sản Phúc Tâm Lợi	Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	Không	- Chưa bố trí thiết bị phòng ngừa ứng phó sự cố chất thải nguy hại theo quy định. - Dự án tăng quy mô, công suất, tăng diện tích sử dụng đất; Thay đổi vị trí xả nước thải và vị trí bố trí các hạng mục công trình của dự án - Chưa xây dựng bể chứa dự phòng trong trường hợp hệ thống xử lý nước thải gặp sự cố. - Chưa có GPMT	
6	Khu thương mại dịch vụ và dân cư Mỹ Thới - Công ty TNHH Đầu tư và Chế biến Lương thực Thiên Ngọc	Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	Không	- Dán biển cảnh báo chất thải nguy hại chưa đúng theo quy định; chưa bố trí thiết bị phòng ngừa ứng phó sự cố chất thải nguy hại theo quy định. - thay đổi diện tích bố trí các hạng mục công trình trong dự án.	

				- Chưa vận hành thường xuyên hệ thống xử lý nước thải công suất 20 m³/ngày đêm. - Chưa có GPMT	
7	Nhà máy chế biến đông lạnh thủy sản xuất khẩu (Phân xưởng I) - Công ty CP XNK thủy sản Cửu Long An Giang	Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	Không	Kết quả phân tích nước thải của đối với quý I năm 2022 có thông số Clo dư vượt quy chuẩn.	
8	Nhà máy chế biến đông lạnh thủy sản xuất khẩu (Phân xưởng II) - Công ty CP XNK thủy sản Cửu Long An Giang	Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	Không	- Kết quả phân tích nước thải của đối với quý I năm 2022 có thông số Clo dư vượt quy chuẩn. - Bồn lọc của hệ thống xử lý nước thải đã xuống cấp (nước thải chảy tràn ra bên ngoài)	
9	Cơ sở giết mổ gia súc - gia cầm tập trung thành phố Châu Đốc (giai đoạn 1) - Công ty TNHH Thành Đạt Châu Đốc	Thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang		Chưa thực hiện giám sát môi trường; Khu vực chứa chất thải nguy hại chưa đảm bảo theo quy định, chưa có dán biển cảnh báo chất thải nguy hại theo quy định; - Thay đổi vị trí bố trí các hạng mục công trình trong dự án, so với ĐTM phê duyệt. - Chưa bố trí hệ thống thu gom nước mưa; bố trí hệ thống thu gom nước thải chưa đảm bảo, vẫn còn tình trạng nước mưa chảy tràn xuống hệ thống thu gom nước thải. - Hệ thống xử lý nước thải chưa vận hành thường xuyên, thiết bị đã xuống cấp. - Chưa có GPMT	

10	Dự án đầu tư Nhà máy chế biến thủy sản Cá Biển Hồ - Công ty CP XNK thủy sản Cá Biển Hồ	Huyện Châu Thành, tỉnh An Giang		- Chưa thực hiện giám sát môi trường - Có dán biển cảnh báo chất thải nguy hại nhưng chưa đúng theo quy định; Chưa phân loại, lưu chứa chất thải nguy hại theo từng nhóm chất thải nguy hại - Chưa bố trí hệ thống xử lý khí thải, mùi hôi và bề mặt của hệ thống xử lý nước thải.	
11	Doanh nghiệp tư nhân An Kiên	Huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang		- Kết quả quan trắc môi trường đối với nước thải trong đợt 1 (tháng 3), đợt 2 (tháng 5) năm 2021 vượt QCVN 40:2011/BTNMT. - Chưa thu gom triệt để chất thải nguy hại; chưa có thiết bị ứng phó sự cố chất thải nguy hại tại khu vực chứa chất thải nguy hại. - Cơ sở thu gom, xử lý nước thải nhiễm dầu chưa đúng theo nội dung đề án bảo vệ môi trường chi tiết được phê duyệt. - Chưa có công trình thu gom và xử lý nước mưa nhiễm dầu tại khu vực Kho B, khu nhập bơm xăng dầu lên xe trung chuyển. - Chưa có kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu.	
12	Nhà máy chế biến lương thực Quốc Tường - Công ty TNHH MTV Quốc Tường	Huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang		- Chưa thực hiện chương trình giám sát môi trường; Chưa bố trí khu vực lưu chứa CTNH Không thuộc đối tượng.	

				- Chưa đầu tư lắp đặt hệ thống Cyclone để thu gom lượng bụi phát sinh tại công đoạn bơm trấu và công đoạn nhập nguyên liệu; chưa lắp đặt hệ thống các chụp hút dạng di động để thu gom lượng khí thải và bụi phát sinh tại các lò sấy dẫn về Cyclone kết hợp than hoạt tính để xử lý; chưa bố trí kho chứa chất thải nguy hại, kho chứa cám theo cam kết trong ĐABVMT được phê duyệt. - Chưa có GPMT.	
13	Nhà máy xay xát và chế biến lương thực, kho bảo quản nông sản sau thu hoạch Hòa An - Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc	Huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang		- Chưa xây dựng kho chứa tro trấu, chưa bố trí khu chứa bụi, tạp chất - Chưa có GPMT	
14	Nhà máy chế biến và kho bảo quản lương thực Vinh Phát - Công ty TNHH XNK lương thực Vinh Phát	Huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang		- Chưa thực hiện chương trình giám sát môi trường; - Chưa bố trí khu vực lưu chứa chất thải nguy hại; - Chưa có bố trí hệ thống quạt hút và đường ống để thu gom bụi mịn về khu chứa bụi (bố trí một góc của kho chứa trấu) - Chưa có GPMT	
15	Vùng nuôi thủy sản An Thạnh Trung - Công ty Cổ phần XNK Thủy sản An Giang	Huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang		- Nộp báo cáo chưa đúng thời gian theo quy định. - Thiết bị lưu chứa CTNH chưa dán biển, nhãn cảnh báo theo quy định. - Chưa thực hiện kê khai nộp phí	

				bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp; - Chưa xây dựng mương dẫn rộng 800mm, sâu 1,2m để dẫn nước thải từng ao nuôi chảy vào đầu kênh xử lý nước thải; Chưa bố trí ao số 9 (5.000m²) và ao số 10 (5.000m²) để chứa bùn; Chưa có bố trí kho chứa chất thải nguy hại theo như cam kết trong đề án bảo vệ môi trường chi tiết được duyệt. - Kênh xử lý nước thải và ao chứa bùn số 1 đã bị sạt lở, không còn khả năng xử lý nước thải và chứa bùn. - Chưa có GPMT.	
16	Chợ và Khu dân cư xã An Thạnh Trung - Công ty TNHH BOT Đầu tư Khai thác chợ Tâm Nghĩa	Huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang		- Chưa thực hiện Chương trình giám sát môi trường định kỳ; - Chưa dán biển cảnh báo chất thải nguy hại theo quy định, chưa bố trí thiết bị phòng ngừa ứng sự cố theo quy định. - Công trình xử lý nước thải thay đổi diện tích, kích thước, các hạng mục của công trình xử lý nước thải chưa đúng so với báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt. - Công trình xử lý nước thải chưa đảm bảo vận hành thường xuyên. - Chưa có GPMT	
17	Địa điểm kinh doanh Công ty TNHH MTV Phương Quang	Ngưng hoạt động			

	Thái - Trại cách ly heo nhập khẩu				
18	Xưởng gia công và đóng gói phân Urê - Chi nhánh Nhà máy thuốc Bảo vệ thực vật Châu Thành - Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời	Huyện Châu Thành, tỉnh An Giang			
19	Vùng nuôi Phú Thuận - Công ty Cổ phần Nam Việt	Huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang		- Chưa thực hiện chương trình giám sát môi trường - Chưa dán biển cảnh báo chất thải nguy hại theo quy định; Chưa cung cấp chứng từ giao nhận, xử lý chất thải. - Bố trí ao xử lý nước thải chưa đúng theo báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt. - Nước thải từ các ao nuôi được xả ra mương dẫn và thoát trực tiếp ra nguồn tiếp nhận là kênh Cái Sao – Bờ Hồ qua 03 cửa xả. - Chưa có GPMT	
20	Nhà máy sản xuất giày dép xuất khẩu TBS An Giang - Công ty Cổ phần TBS An Giang	Huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang		- Khu vực chứa chất thải nguy hại chưa có dán biển cảnh báo chất thải nguy hại theo quy định, khu vực lưu chứa chưa kín, đảm bảo ngăn cách giữa chất thải nguy hại và chất thải rắn thông thường; - Thay đổi vị trí thực hiện dự án, thay đổi các hạng mục công trình dự án, công trình bảo vệ môi trường của dự án so với báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt.	

				- Chưa có GPMT.	
21	Nhà máy sản xuất túi xách xuất khẩu TBS An Giang - Công ty Cổ phần TBS An Giang	Huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang		- Dự án thay đổi vị trí thực hiện dự án, thay đổi các hạng mục công trình dự án, công trình bảo vệ môi trường của dự án so với báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt. - Chưa có GPMT.	
22	Nhà máy chế biến thủy sản An Mỹ - Công ty CP XNK thủy sản An Mỹ	Huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang		- Chưa đúng thời gian theo quy định; - Dự án phát sinh 01 túi chứa HPDE có kích thước rộng 10m x dài 20m để chứa mỡ, bọt từ bể tuyển nổi, có dẫn nước từ túi chứa về mương dẫn nước thải sản xuất để đưa vào hệ thống xử lý nước thải để xử lý lại. - Nước thải sinh hoạt (phát sinh từ bể tự hoại tại xưởng sản xuất, nhà bảo vệ, phòng y tế, nước thải của hệ thống xử lý nước dưới đất) được thu gom, thải trực tiếp ra mương thoát nước mưa của dự án và công thoát nước mưa của Cụm công nghiệp là chưa đảm bảo theo quy định. - Thay đổi quy trình hoạt động hệ thống xử lý nước thải so với Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường được xác nhận (Có xây dựng bể Anoxic, bể thu gom nhưng không có vận hành, sử dụng).	

23	Nhà máy xay xát, lau bóng gạo Trường Thọ - Doanh nghiệp tư nhân Trường Thọ	Huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang		- Chưa thực hiện báo cáo giám sát môi trường; - Chưa có dán biển cảnh báo chất thải nguy hại theo quy định. - Chưa có hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, xử lý chất thải nguy hại theo quy định.	
24	Doanh nghiệp tư nhân Trường Huy	Huyện Phú Tân, tỉnh An Giang		- Chưa thực hiện báo cáo giám sát môi trường; - Chưa xây kho chứa chất thải nguy hại; - Tăng quy mô công suất so với đề án bảo vệ môi trường chi tiết được phê duyệt; - Chưa xây dựng kho chứa tro; Chưa xây dựng khu chứa bụi và tạp chất; Chưa lắp đặt thêm hệ thống phun sương dạng hạt mịn tại vị trí vách Kho trấu tiếp giáp với nhà dân (phía sau Cơ sở) để giảm thiểu bụi; Chưa lắp đặt hệ thống Cyclone và chụp hút bố trí ngay vị trí trấu vừa thoát ra khỏi ống bơm trấu và tại công đoạn nhập nguyên liệu; Chưa bố trí 20 chụp hút tại Khu sấy 2; chưa bố trí Cyclone kết hợp than hoạt tính để xử lý khí thải tại khu sấy; Chưa tiến hành đấu nối ống thoát khí ra của 03 thiết bị lọc túi và cyclon thu bụi chung 01 đường ống để dễ dàng kiểm soát và thu mẫu giám sát định kỳ.;	

				- Chưa có GPMT.	
25	Nhà máy xay xát lúa nếp, mua bán lương thực và nông sản Phước Thịnh - Công ty TNHH Lương thực Phước Thịnh	Huyện Phú Tân, tỉnh An Giang		- Chưa thực hiện báo cáo giám sát môi trường; - Chưa có dán biển cảnh báo chất thải nguy hại theo quy định. - Răng quy mô công suất, phát sinh thêm 01 dây chuyền xay xát và giảm số lượng cyclon sắt (giảm từ 04 cái xuống còn 02 cái) và thay đổi mặt bằng bố trí các hạng mục công trình so với đề án bảo vệ môi trường chi tiết được phê duyệt. - Chưa có GPMT	
26	Trang trại chăn nuôi heo, gà công nghệ cao và Trồng cây ăn trái - 2 - Công ty TNHH Nông nghiệp công nghệ cao An Khang	Huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang		- Chưa thực hiện báo cáo giám sát môi trường; - Chưa bố trí khu vực lưu chứa chất thải nguy hại. - Chưa thực hiện kê khai nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp; - Dự án thay đổi quy trình xử lý nước thải so với báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt. - Chưa có GPMT.	
27	Dự án Khu sản xuất giống thủy sản công nghệ cao - Công ty Cổ phần Cá tra Việt Úc	Thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang		- Dự án tăng quy mô sử dụng đất của dự án từ 1.000.000 m ² lên 1.046.394 m ² so với báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt nhưng chưa báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường.	

				- Chưa có GPMT.	
28	Gara Hoàng Thắng	Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		- Chưa phân loại chất thải nguy hại; - Chưa dán nhãn, dán mã thiết bị lưu chứa chất thải nguy hại; Chưa gắn bảng dấu hiệu cảnh báo tại khu vực lưu giữ chất thải nguy hại; Chưa có vật liệu hấp thụ (cát khô, mùn cưa) và xẻng để sử dụng trong trường hợp rò rỉ, rơi vãi, đổ tràn chất thải nguy hại ở thể lỏng. - Khu vực lưu chứa chưa đảm bảo chống chảy tràn chất lỏng ra bên ngoài khi có sự cố. - Chưa chuyển giao hết chất thải nguy hại năm 2021 cho đơn vị có chức năng thu gom xử lý theo quy định (chủ yếu là dầu nhớt thải). - Chưa thực hiện báo cáo công tác bảo vệ môi trường năm 2021 (trong đó có lòng ghép báo cáo quản lý chất thải nguy hại).	Kiểm tra công tác quản lý CTNH
29	Xưởng sửa chữa và đóng tàu An Phú - Công ty TNHH MTV Sản xuất Thương mại Xuất nhập khẩu Tấn Lộc Phát	Huyện An Phú, tỉnh An Giang		- Chưa thực hiện phân loại chất thải nguy hại và chưa thu gom triệt để chất thải nguy hại (que hàn, hộp sơn, dầu nhớt thải). - Chưa dán nhãn, dán mã thiết bị lưu chứa chất thải nguy hại; Gắn bảng cảnh báo chất thải nguy hại tại khu vực lưu giữ chất thải nguy hại chưa đúng quy định	Kiểm tra công tác quản lý CTNH

				(màu sắc, kích thước); Chưa có vật liệu hấp thụ (cát khô, mùn cưa) và xẻng để sử dụng trong trường hợp rò rỉ, rơi vãi, đổ tràn chất thải nguy hại. - Khu vực lưu chứa chất thải nguy hại chưa đảm bảo chống chảy tràn chất lỏng ra bên ngoài khi có sự cố. - Chưa chuyển giao hết chất thải nguy hại năm 2021 cho đơn vị có chức năng thu gom xử lý theo quy định. - Chưa thực hiện báo cáo công tác bảo vệ môi trường năm 2021 theo quy định. - Hợp đồng với đơn vị thu gom, xử lý chất thải nguy hại chưa đảm bảo hết các chất thải nguy hại phát sinh tại cơ sở. - Chưa xây dựng công trình lưu chứa nước thải rửa tay của công nhân (nước thải có nhiễm dầu nhớt) theo đúng đề án bảo vệ môi trường chi tiết được phê duyệt.	
30	Dự án nạo vét thông luồng, đảm bảo giao thông, kết hợp tận thu sản phẩm trên xép Khánh Hòa - Công ty TNHH Hiệp Phát Châu Phú	Huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	Ngưng thực hiện		
31	Công ty TNHH Một thành viên Xuất nhập khẩu nguyên liệu An Giang	Thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang	Ngưng thực hiện		

II	Kiểm tra đột xuất				
1	Công ty TNHH MTV Lương thực Vĩnh Bình (Nhà máy Chế biến gạo Vĩnh Bình)	Khóm Vĩnh Phước, thị trấn Vĩnh Bình, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang			
CẤP HUYỆN					
I	Thành phố Châu Đốc				
1	Cửa hàng VTNN Chín Lộc	ấp Vĩnh Khánh 2, xã Vĩnh Tế, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	-	-	
2	Cửa hàng xăng dầu Anh Thư - Anh Thi	Tổ 5, ấp Bà Bài, xã Vĩnh Tế, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	-	-	
3	Cửa hàng VTNN Bích Phượng	Ấp Cây Châm, xã Vĩnh Tế, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	-	-	
4	Cửa hàng VTNN Võ Thái Hiền	Ấp Cây Châm, xã Vĩnh Tế, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	-	-	
5	Cửa hàng VTNN Thạnh Phước	Tổ 2, ấp Bà Bài, xã Vĩnh Tế, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	-	-	
6	Cửa hàng xăng dầu Hiếu Thảo	Tổ 1, ấp Bà Bài, xã Vĩnh Tế, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	-	-	
7	Cửa hàng VTNN Tư Hành	Tổ 9, ấp Cây châm, xã Vĩnh Tế, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	-	-	
8	Xây dựng bể xử lý nước thải rỉ rác công suất 50m3/ngày.đêm	Xã Vĩnh Tế, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	-	-	

9	Cửa hàng PB-Thuốc trừ sâu Anh Vũ	Ấp Bà Bài, Vĩnh Tế, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	-	-	
10	Dự án xây dựng Chợ Cống Đồn	Xã Vĩnh Tế, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	-	-	
11	CSSX lập xưởng, bò viên Hiếu Học	Tổ 1, ấp Vĩnh Khánh 1, xã Vĩnh Tế, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	-	-	
12	CSSX lập xưởng, bò viên Nguyễn Văn Cường	Tổ 1, ấp Vĩnh Khánh 1, xã Vĩnh Tế, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	-	-	
13	CS mộ bia đá Trần Minh Hải	Tổ 7, ấp Bà Bài, Xã Vĩnh Tế, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	-	-	
14	Trạm cấp nước Vĩnh Tế	Xã Vĩnh Tế, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	-	-	
15	Cửa hàng VTNN Hồ Văn Thanh	Ấp Vĩnh Khánh 2, xã Vĩnh Tế, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	-	-	
16	Trạm y tế xã Vĩnh Tế	xã Vĩnh Tế, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	-	-	
17	Cơ sở gia công khắc mộ bia Ngọc Tú	Tổ 3, ấp Bà Bài, xã Vĩnh Tế, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	-	-	
18	Cơ sở sản xuất rượu Tư Thẳng	Xã Vĩnh Tế, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	-	-	
19	Cửa hàng VTNN 7 Phương	ấp Vĩnh Khánh 2, xã Vĩnh Tế	-	-	
20	Cửa hàng xăng dầu Chi nhánh 5	Tổ 3, ấp Vĩnh Khánh 1, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	-	-	
21	Cửa hàng PB-Thuốc BVTV	Ấp Mỹ Hòa, xã Vĩnh Châu,	-	-	

	Phước Nung	thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang			
22	Cửa hàng VTNN Minh Phát	Mỹ Thuận, xã Vĩnh Châu, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	-	-	
23	CS sản xuất rượu Cò Đê	Mỹ An, xã Vĩnh Châu, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	-	-	
24	Cửa hàng xăng dầu Đoàn Minh Tộc	Mỹ An, xã Vĩnh Châu, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	-	-	
25	Cửa hàng PB-Thuốc BVTV Tư Hồng	Tổ 1, ấp Mỹ An, xã Vĩnh Châu, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	-	-	
26	Cửa hàng PB-Thuốc BVTV Tùng Linh	Tổ 20, ấp Mỹ Phú, xã Vĩnh Châu, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	-	-	
27	Cửa hàng PB-Thuốc BVTV Mỹ Dung	Tổ 18, ấp Mỹ Phú, xã Vĩnh Châu, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	-	-	
28	Cơ sở sản xuất bún Mười Em	Tổ 8, ấp Mỹ An, xã Vĩnh Châu, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	-	-	
29	Cửa hàng xăng dầu Phan Văn Nung	tổ 01, ấp Mỹ Phú, xã Vĩnh Châu, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	-	-	
30	Trạm Y tế xã Vĩnh Châu	Tổ 9, ấp Vĩnh Khánh 2, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	-	-	
31	Cửa hàng VTNN Lam Yên	Tổ 5, ấp Mỹ An, xã Vĩnh Châu, thành phố Châu Đốc,	-	-	

		tỉnh An Giang			
32	Khách sạn Yên Châu	Đường Hoàng Diệu, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	-	-	
33	Cửa hàng VTNN Tú - Vi - Nam	khóm Vĩnh Chánh, phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	-	-	
34	Cửa hàng VLXD Việt Hưng	278 Nguyễn Tri Phương, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	-	-	
35	Cửa hàng xăng dầu Nam Định	Ấp Vĩnh Khánh	-	-	
II	HUYỆN AN PHÚ				
1	Chợ Quốc Thái	Xã Quốc Thái, huyện An Phú, tỉnh An Giang	0	Thu gom, xử lý chất thải không đúng quy định	
2	Chợ Khánh Bình	Xã Khánh Bình, huyện An Phú, tỉnh An Giang	0	Chưa đăng ký thu gom, xử lý chất thải với đơn vị chức năng	
3	Công ty Hải Thịnh Phát	Khu kinh tế cửa khẩu Khánh Bình, huyện An Phú, tỉnh An Giang	0	Thu gom, xử lý chất thải không đúng quy định	
4	Công ty TNHH MTV Ngân Ý An Phú	Khu kinh tế cửa khẩu Khánh Bình, huyện An Phú, tỉnh An Giang	0	Thu gom, xử lý chất thải không đúng quy định	
5	Nhà máy phối trộn phân bón đa trung vi lượng và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Quân Thiên Phát	Thị trấn An Phú, huyện An Phú, tỉnh An Giang	0	Thực hiện không đúng, không đầy đủ các nội dung của Đề án BVMT chi tiết	
6	Kho chứa phân bón Châu Nhật Quang	Thị trấn An Phú, huyện An Phú, tỉnh An Giang	0	Thực hiện không đúng, không đầy đủ các nội dung của Đề án BVMT chi tiết	

7	Kho chứa phân bón và thuốc bảo vệ thực vật Nghĩa Thắm	Thị trấn Long Bình, huyện An Phú, tỉnh An Giang	0	Thực hiện không đúng, không đầy đủ các nội dung của Đề án BVMT chi tiết	
8	VTNN Lý Thị Liên	Xã Phú Hữu, huyện An Phú, tỉnh An Giang	0	Thực hiện không đúng, không đầy đủ các nội dung trong hồ sơ môi trường được duyệt	
9	VTNN Nguyễn Vũ Linh	Xã Phú Hữu, huyện An Phú, tỉnh An Giang		Thực hiện không đúng, không đầy đủ các nội dung trong hồ sơ môi trường được duyệt	
10	CSSX nước đóng bình-đóng chai Mỹ Thoa	Xã Khánh An, huyện An Phú, tỉnh An Giang	0	Thực hiện không đúng, không đầy đủ các nội dung trong hồ sơ môi trường được duyệt	
11	Cơ sở thu mua phế liệu Võ Văn Bảo	Xã Quốc Thái, huyện An Phú, tỉnh An Giang	0	Thực hiện không đúng, không đầy đủ các nội dung trong hồ sơ môi trường được duyệt	
12	Cơ sở KD gas Kim Thanh	Xã Vĩnh Hội Đông, huyện, tỉnh An Giang An Phú	0	Thực hiện không đúng, không đầy đủ các nội dung trong hồ sơ môi trường được duyệt	
13	Cơ sở thu mua phế liệu Nguyễn Thị Ánh	Xã Vĩnh Trường, huyện An Phú, tỉnh An Giang	0	Thực hiện không đúng, không đầy đủ các nội dung trong hồ sơ môi trường được duyệt	
III	THÀNH PHỐ LONG XUYÊN				
1	HKD thu mua phế liệu Mỹ Dung	Khóm Bình Đức 5, phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
2	Công ty CP VietGreen – Văn phòng Đại diện An Giang	21E1, Lê Hoàn, Khu đô thị Sao Mai, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
3	ĐTXD Chợ đầu mối thủy hải sản	Phan Bội Châu, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh,			

		thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
4	HKD Quách Thị Láng (nước mắt Đinh Hương)	04/02 Trần Quốc Tàn, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
5	Trung tâm chuẩn đoán y khoa Medic An Giang	02/7 Châu Văn Liêm, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
6	Nha Khoa Thời Đại	17A Lý Thái Tổ, khóm 4, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
7	Cao Nguyễn Phương	2C2 Lý Thái Tổ, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
8	Khách sạn Châu Khương	Hà Hoàng Hổ, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
9	CHXD Ngọc Đẹp	590/15 TL943, khóm Đông Hưng, phường Đông Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
10	Miền Tây Mitaco	Tổ 54 TK7, phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
11	HKD Hương Sen	548/5 Tây Huệ 1, phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
12	DA Kho thuốc BVTV ARGOVINA CHEMICAL	TL 943, khóm Tây Khánh 7, phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
13	DA Kho phân bón thuốc BVTV	5F2 Trường Chinh, phường			

	AGIPES	Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
14	Cơ sở phế liệu Đặng Thị Thu Trang	Phạm Ngũ Lão, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
15	DA kho chứa phân VTNN	Khóm Đông Thịnh 8, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
16	Xí nghiệp may An Giang	Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
17	Cơ sở sản xuất kinh doanh mỹ phẩm	39, Ngô Sĩ Liên, phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
18	HKD phế liệu Mai	Ngô Sĩ Liên. Phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
19	Kho trung tâm sản phẩm Petrolimex	ấp Đông Thạnh, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
20	HKD nước đã Trung Hiếu 1	270A tổ 5, rạch Cái Sao, khóm Hưng Thạnh, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
21	DA Ponton xăng dầu Hưng phát	Tổ 12, khóm Thạnh An, phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
22	Cửa hàng ô tô Hyundai An Giang	Quốc lộ 91, phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			

23	Nhà máy nước đa An Thịnh Phát	Tổ 6, ấp Bình Hòa, xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
24	Hộ nuôi heo Huỳnh Văn Phú	757 ấp Bình Hòa, xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
25	Cơ sở đóng tàu Tư Phước	114/8 ấp Bình Hòa, xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
26	VTXD Dũng oanh	Tổ 28 BH1, xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
27	Lò sấy Tư Lại	Tổ 5 BH, xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
28	VLXD Út Sấm	Cửa hàng 141/10A BH2, bãi vừa thửa 168, BH1			
29	Hộ nuôi heo Võ Văn Tùng	Tổ 5 BH 1, xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
30	Hộ nuôi heo Trần Thị Ngọc Hiền	Tổ 3 BH 2, xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
31	Nuôi heo Lê Phước Chung	Tổ 3, BH 2, xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
32	Hộ chăn nuôi Đặng Thị Kim Loan	Tổ 7, BH, xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
33	Hộ chăn nuôi Trương Văn Cọp	Tổ 3, BH 1, xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh			

		An Giang			
34	Cửa hàng VTNN Kim Oanh	Tổ 9, ấp Bình Hòa, xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
35	Xăng dầu Long Huy MK	Tổ 14 ấp BK, xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
36	Dự án Nông trại Phan Nam	ô 181, tổ 8, ấp Bình Khánh, xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
37	Trạm y tế xã Mỹ Khánh	ấp Bình Hòa 2, xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
38	Cơ sở xay xát Út Phùng	ấp Mỹ An 1, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
39	Ao cá Trịnh Sơn Tòng	ấp Mỹ An 1, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
40	Cửa hàng xăng dầu Lê Văn Đắt	ấp Mỹ An 1, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
41	Công ty TNHH TM –DV Mỹ Hòa – Chi nhánh 12	ấp Mỹ An 1, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
42	Cửa hàng VLXD Thanh Hà	ấp Mỹ An 1, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
43	CS cửa xẻ gỗ Khánh Vân	ấp Mỹ An 1, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			

44	CS chăn nuôi heo Bùi Phước Nam	ấp Mỹ An 1, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
45	Nhà trọ Ba Liệp	ấp Mỹ An 1, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
46	CS SX Nước đá Bùi Văn Phương	ấp Mỹ An 1, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
47	Vùng NTTS Nam Việt	ấp Mỹ An 1, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Chưa báo cáo công tác BVMT định kỳ	
48	Vùng NTTS Cửu Long	ấp Mỹ An 1, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
49	Nhà máy nước Mỹ Hòa Hưng 2	Ấp Mỹ An 2, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
50	Nhà máy nước Mỹ Hòa Hưng 1	Ấp Mỹ An 2, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
51	CS cửa xe gỗ Nguyễn Thành Long	Ấp Mỹ An 2, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
52	HKD giá ăn Phước Nguyên	Ấp Mỹ An 2, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
53	Nguyễn Ngọc Thái	Ấp Mỹ An 2, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
54	CH VTNN Ba Phước	Ấp Mỹ An 2, xã Mỹ Hòa			

		Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
55	HKD giá ăn Lê Văn Đội	Ấp Mỹ An 2, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
56	CS nuôi cá Cao Lương Phi	Ấp Mỹ An 2, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
57	Trần Văn Chúc	Ấp Mỹ An 2, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
58	CS CN Heo Vương Gia Kiệt	Ấp Mỹ Long 1, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
59	CS nấu rượu Ngô Ngọc Phượng	Ấp Mỹ Long 1, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
60	Cửa hàng VLXD Lê Hoài Phương	Ấp Mỹ Khánh 1, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
61	Cửa hàng VTNN Nguyễn Hồng Nam	Ấp Mỹ Khánh 1, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
62	Cửa hàng VTNN Tư Tâm	Ấp Mỹ Khánh 1, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
63	CS CN Cá Nguyễn Duy Khiêm	Ấp Mỹ Khánh 1, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
64	Nguyễn Thanh Liêm	Ấp Mỹ Khánh 2, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			

		Xuyên, tỉnh An Giang			
65	DA cấp nước sinh hoạt KDC Mỹ Khánh II	Ấp Mỹ Khánh 2, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Tăng quy mô sản xuất	
66	Ao nuôi cá Võ Hồng Đào	Ấp Mỹ Khánh 2, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
67	Hòa Phát	Ấp Mỹ Khánh 2, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
68	CH VTXD Bùi Văn Bảy	Ấp Mỹ Khánh 2, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
69	Cơ sở hàn tiện Trần Văn Ngàn	Ấp Mỹ Khánh 2, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
70	Cơ sở gỗ Lê Chương	Ấp Mỹ Khánh 2, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
71	Trạm y tế xã Mỹ Hòa Hưng	Ấp Mỹ Khánh 2, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
72	VLXD Nguyễn Thái Sáu	Ấp Mỹ Khánh 2, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
73	Chi nhánh Công ty TNHH TM DV Mỹ Hòa 14	Ấp Mỹ Hiệp, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
74	Chi nhánh Công ty TNHH Phú Hưng (Trại cá Phú Hưng)	Ấp Mỹ Hiệp, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			

75	CH VTNN Minh Hiếu	Ấp Mỹ Hiệp, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
76	Cơ sở nuôi cá vùng 1 Nguyễn Thị Dung	Ấp Mỹ Hiệp, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
77	Lò tàu hủ Hà Nội	Ấp Mỹ Hiệp, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
78	Lô tàu hủ Bảy Dừa	Ấp Mỹ Hiệp, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
79	VTNN Trương Văn Tính	Ấp Mỹ Hiệp, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
80	Nhà máy xay xát Nguyễn Phước	Ấp Mỹ Thuận, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
81	CS CN Heo Đỗ Văn Quán	Ấp Mỹ Thuận, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
82	Cơ sở xay xát Phát Thạnh Lợi	Ấp Mỹ Thuận, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
83	Hệ thống cấp nước Mỹ Thạnh	Ấp Mỹ Thuận, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Thay đổi quy trình công nghệ sản xuất	
84	Trại cura Vĩnh Phước	Tổ 3, Hưng Thạnh, Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Chưa có TTHC về môi trường	
85	Cơ sở chế biến cá Ba sa	Hưng Thạnh, Mỹ Thạnh,		Chưa có TTHC về môi trường	

		Long Xuyên, tỉnh An Giang			
86	Lò sấy Nguyễn Khắc Phục	22/1, Thới Thạnh, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Chưa có TTHC về môi trường	
87	Xưởng cưa Hùng Kiệt	Thới An, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Chưa có TTHC về môi trường	
88	Cơ sở Lê Tấn Phát	Tổ 4, Thới An, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Chưa có TTHC về môi trường	
89	Cơ sở sửa chữa ô tô	KDC Trung Đoàn 3, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Chưa có TTHC về môi trường	
90	Cơ sở đồ gỗ	QL 91, khóm Đông Thạnh, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Chưa có TTHC về môi trường	
91	Cửa xẻ gỗ 9 Khai	Đông Thạnh B, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Chưa có TTHC về môi trường	
92	Gara Thuận Phát	Tổ 1 đường Trục, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Chưa có TTHC về môi trường	
93	Gara ô tô Minh Tuấn	Dương Diên Nghệ, khóm Mỹ Thọ, phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Chưa có TTHC về môi trường	
94	Trại mộc Minh Lý	Đường cặp rạch bà Ngô, khóm Tân Quới, phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Chưa có TTHC về môi trường	

95	Cơ sở gỗ Đình Hương	Đường cặp rạch bà Ngô, khóm Mỹ Quới, phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Chưa có TTHC về môi trường	
96	Cơ sở gỗ Văn Lũy	Hồ Bá Ôn, khóm Mỹ Quới, phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Chưa có TTHC về môi trường	
97	Cơ sở gia công gỗ	260 Phạm Cự Lượng, khóm Tân Phú, phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Chưa có TTHC về môi trường	
98	Xưởng cưa	Đường Kênh đào, DT9, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Chưa có TTHC về môi trường	
99	Garage Quang	Đường Kênh đào, DT9, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Chưa có TTHC về môi trường	
100	Xưởng xe cuốc Tèo	Đường Kênh đào, DT9, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Chưa có TTHC về môi trường	
101	Garage Hồng Anh	Đường Kênh đào, DT9, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Chưa có TTHC về môi trường	
102	Garage Út Nhỏ	Đường Kênh đào, DT9, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Chưa có TTHC về môi trường	
103	Garage ô tô Hiếu	19-20 D7 Trần Phú, Đông		Chưa có TTHC về môi trường	

		Thịnh 9, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang			
104	Nguyễn Văn Điền	5L5 Phạm Văn Đồng, khóm Đông Thịnh 9, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Chưa có TTHC về môi trường	
105	Trần Văn Mạnh	182/9c tổ 129, khóm Đông Thịnh 8, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Chưa có TTHC về môi trường	
106	Mô tô nước Tây	84 Nguyễn Văn Linh, khóm Đông Thịnh 8, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Chưa có TTHC về môi trường	
107	Sơn xe THUNG	39 Nguyễn Văn Linh, khóm Đông Thịnh 8, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Chưa có TTHC về môi trường	
108	Garage Giang	75 Nguyễn Văn Linh, khóm Đông Thịnh 8, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Chưa có TTHC về môi trường	
109	Đặng Văn Quý	Lô 74+124, khóm Đông Thịnh 4, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Chưa có TTHC về môi trường	
110	Cơ sở Thế Huy	Tổ 62, khóm Bình Đức 5, phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Chưa có TTHC về môi trường	
111	HKD NT Đàm Thúy Mai	Tổ 62, khóm Bình Đức 3, phường Bình Đức, thành phố		Chưa có TTHC về môi trường	

		Long Xuyên, tỉnh An Giang			
112	Garage Hiền	Tổ 10, khóm Bình Đức 4, phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Chưa có TTHC về môi trường	
113	Kinh doanh Mộc Hà	Tổ 10, khóm Bình Đức 5, phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Chưa có TTHC về môi trường	
114	Hộ kinh doanh Phước Ô tô	Khóm Tây Khánh 2, phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Chưa có TTHC về môi trường	
115	Kính xe hơi	Khóm Tây Khánh 3, phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang		Chưa có TTHC về môi trường	
IV	HUYỆN CHÂU PHÚ				
1	Nguyễn Văn Hùng Em	Xã Ô Long Vĩ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	7,5	Không thực hiện khắc phục ô nhiễm môi trường do hoạt động cơ sở chế biến hén gây ra	
V	THỊ XÃ TÂN CHÂU				
1	PK nội tổng hợp BS Dương Thành Được	Ấp 1, Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang		Không vi phạm	
2	CSKD phân bón, thuốc BVTV Phong Vy	Ấp 1, Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang		Không vi phạm	
3	CSKD phân bón, thuốc BVTV Quang Đăng	Ấp 1, Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang		Không vi phạm	
4	Cty TNHH MTV TM Phúc Khánh Phương	Ấp 1, Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang		Không vi phạm	
5	Nguyễn Văn Trãi	Ấp 2, Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang		Không vi phạm	
6	CS cửa xẻ gỗ Ba Ni	Ấp 2, Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang		Không vi phạm	

		Tân Châu, tỉnh An Giang			
7	PK Đa khoa Tường Hưng	Ấp 2, Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang		Không vi phạm	
8	CSSX nước đá Xuyên Hậu	Ấp 3, Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang		Không vi phạm	
9	CS cửa xẻ gỗ Chín Chín	Ấp 3, Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang		Không vi phạm	
10	Cty TNHH MTV TM Phúc Khánh Phương	Ấp 3, Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang		Không vi phạm	
11	CSKD phân bón, thuốc BVTV Minh Chiến	Ấp 3, Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang		Không vi phạm	
12	DNTN Điền Đạt	Ấp 4, Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang		Không vi phạm	
13	CSKD phân bón, thuốc BVTV Phan Thị Cúc	Ấp 4, Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang		Không vi phạm	
14	CSKD phân bón, thuốc BVTV Lê Văn Phưởng	Ấp 4, Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang		Không vi phạm	
15	CSSX nước đá Tân Thành Hưng 2	Ấp 4, Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang		Không vi phạm	
16	CSKD xăng dầu Hoàng Đặng	Ấp 5, Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang		Không vi phạm	
17	CSKD phân bón, thuốc BVTV Hiện Thanh Bình	Ấp 5, Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang		Không vi phạm	
18	Võ Thành Thương	Ấp 5, Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang		Không vi phạm	
19	Thái Thị Trúc Linh	Ấp 5, Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang		Không vi phạm	
20	CSKD phân bón, thuốc BVTV Lê Minh Hùng	Ấp 5, Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang		Không vi phạm	
21	CSKD phân bón, thuốc BVTV	Ấp 5, Vĩnh Xương, thị xã		Không vi phạm	

	Phan Mạnh Cường	Tân Châu, tỉnh An Giang			
VI	HUYỆN THOẠI SƠN				
1	Công ty TNHH Linh Thắm An Giang	Xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang		Mùi hôi, nước thải gây ảnh hưởng người dân xung quanh	
2	Công ty chế biến thủy sản Hùng Long	Thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang	365	Tiếng ồn, xả nước thải vượt chuẩn	
3	Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Ngon	Xã Định Mỹ, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang		Mùi hôi, nước thải gây ảnh hưởng người dân xung quanh	
VI	HUYỆN CHỢ MỚI				
1	Quách Thị Lành (<i>cơ sở gia công đóng tàu sắt Hồng Phúc</i>)	Ấp Long Hòa, thị trấn Chợ Mới, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang	2,5	Không có bản kế hoạch bảo vệ môi trường theo quy định	

PHỤ LỤC VIII**Hiện trạng các trạm quan trắc trên địa bàn***(Kèm theo Báo cáo số 270/BC-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang)*

TT	Tên trạm	Địa chỉ	Loại quan trắc (không khí/nước/phóng xạ/đa dạng sinh học/...)	Số trạm/vị trí quan trắc	
				Quan trắc thủ công	Quan trắc tự động
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Toàn tỉnh					
Thoại Sơn	Vọng Thê	Xã Vọng Thê, huyện Thoại Sơn	Nước mặt		01
	Bình Thành	Xã Bình Thành	Nước mặt		01
Tri Tôn	Vĩnh Gia	Xã Vĩnh Gia	Nước mặt		01
	Lương An Trà	Xã Lương An Trà	Nước mặt		01
Châu Thành	Vĩnh An	Xã Vĩnh An	Nước mặt		01
	KCN Bình Hòa	Xã Bình Hòa	Nước thải		01
Phú Tân	Phú Thành	Xã Phú Thành	Nước mặt		01
An Phú	Long Bình	Thị trấn Long Bình	Nước mặt		01
Tân Châu	Vĩnh Xương	Xã Vĩnh Xương	Nước mặt		01
	Vĩnh Hòa 1	Xã Vĩnh Hòa	Nước mặt		01
	Vĩnh Hòa 2	Xã Vĩnh Hòa	Nước mặt		01
Châu Phú	Bình Phú	Xã Bình Phú	Nước mặt		01
	KCN Bình Long	Xã Bình Long	Nước thải		01
Long Xuyên	Mỹ Quý	Phường Mỹ Quý	Nước mặt		01

TT	Tên trạm	Địa chỉ	Loại quan trắc (không khí/nước/phóng xạ/đa dạng sinh học/...)	Số trạm/vị trí quan trắc	
				Quan trắc thủ công	Quan trắc tự động
	Nhà máy xử lý nước thải Bình Đức	Phường Bình Đức	Nước thải		01
	Nhà máy xử lý nước thải Mỹ Hòa	Phường Mỹ Hòa	Nước thải		01
	Châu Văn Liêm	Phường Mỹ Long	Không khí xung quanh		01
	Nhà máy xi măng An Giang	Phường Mỹ Thới	Khí thải		01